

Van vôi Minh Hoà
Thương hiệu uy tín
Sản phẩm chất lượng
Dịch vụ tin dùng

LINH KIỆN BẰNG ĐỒNG**SẢN XUẤT TẠI VIỆT NAM**

ĐƠN VỊ TÍNH: VNĐ/CÁI

STT	TÊN - HÌNH ẢNH	QUY CÁCH	GIÁ (Chưa VAT)	GIÁ (Có VAT)	SỐ (Cái/Thùng)
1	CÚT ĐỒNG REN TRONG 	φ15	21,700	23,900	200
2	CÚT ĐỒNG REN NGOÀI 	φ15	20,100	22,100	200
3	CÚT ĐỒNG REN TRONG REN NGOÀI	φ8	21,000	23,100	200
4	CÚT ĐỒNG NỐI ỚNG MỀM 	φ15 x φ16	51,200	56,300	200
5	TÊ ĐỒNG REN TRONG 	φ15	19,200	21,100	350
6	TÊ ĐỒNG REN NGOÀI 1 ĐAI ỐC (TÊ CẦU) CÓ KÈM GIOĂNG 	φ15	33,300	36,600	250
7	TÊ ĐỒNG REN NGOÀI 	φ15	26,200	28,800	250

Van vòì Minh Hoà Sản phẩm chất lượng
Thương hiệu uy tín Dịch vụ tin dùng

TT	TÊN - HÌNH ẢNH	QUY CÁCH	GIÁ (Chưa VAT)	GIÁ (Có VAT)	SỐ (Cái/Thùng)
8	KÉP ĐỒNG 	φ15 - L29mm	10,000	11,000	500
		φ15 - L29MH (Hàng dày)	13,700	15,100	500
		φ15 - L34mm	12,200	13,400	400
		φ15 - L34MH (Hàng dày)	15,600	17,200	400
		φ15 - L59mm	32,300	35,500	180
		φ20 - L35mm	19,800	21,800	200
		φ20MH L35 (Hàng dày)	24,700	27,200	200
		φ25 L37mm	30,100	33,100	150
		φ25MH L37 (Hàng dày)	42,200	46,400	150
		φ32	49,800	54,800	120
		φ40	93,800	103,200	60
		φ50	136,300	149,900	60
9	KÉP THU ĐỒNG 	φ15 x φ8 x L23,5mm	8,200	9,000	500
		φ15 x φ8 x L23,5 MH (Hàng dày)	11,200	12,300	500
		φ15 x φ10	8,800	9,700	400
		φ15 x φ10 x L25,5mm	8,800	9,700	600
		φ15 x φ10 x L25,5MH (Hàng dày)	11,800	13,000	600
		φ20 x φ10	22,600	24,900	200
		φ20 x φ15	23,200	25,500	200
		φ20 x φ15 MH (Hàng dày)	25,300	27,800	150
		φ20 x φ6	19,100	21,000	200
		φ20 x φ8	20,200	22,200	200
10	LỖ ĐỒNG 	φ15 - L15.5mm	6,800	7,500	400
		φ15 - L25.5mm	8,800	9,700	300
		φ15 - L25.5mm MH (Hàng dày)	17,100	18,800	300
		φ15 - L29.5mm	11,500	12,700	300
		φ15 - L29.5mm MH (Hàng dày)	24,100	26,500	300
		φ15 - L33mm	14,500	16,000	250
		φ20 - L25mm	15,200	16,700	300
11	LỖ THU ĐỒNG 	φ15 x φ10 - L19mm	7,600	8,400	500
		φ15 x φ6 - L19mm	12,400	13,600	500
		φ15 x φ8 - L16	8,000	8,800	500
		φ15 x φ8 - L16MH (Hàng dày)	10,000	11,000	500
		φ20 x φ10	18,500	20,400	300

Van vòì Minh Hoà Sản phẩm chất lượng

Thương hiệu uy tín Dịch vụ tin dùng

STT	TÊN - HÌNH ẢNH	QUY CÁCH	GIÁ (Chưa VAT)	GIÁ (Có VAT)	SỐ (Cái/Thùng)
12	LƠ THU ĐỒNG 	φ20 x φ15 - L12.7	8,200	9,000	400
		φ20 x φ15 - L18	11,800	13,000	250
		φ20 x φ15 - L24 MH	20,500	22,600	250
		φ20 x φ6	22,800	25,100	400
		φ20 x φ8	21,700	23,900	400
	LƠ THU ĐỒNG REN TRONG REN NGOÀI	φ10 x φ6	8,100	8,900	500
		φ10 x φ8	6,100	6,700	500
		φ15 x φ10	9,900	10,900	400
		φ15 x φ6	13,900	15,300	400
		φ15 x φ8	12,400	13,600	400
		φ20 x φ20	19,400	21,300	200
13	ĐUÔI ĐỒNG HỒ & RẮC CỎ 	φ15 - L42	30,200	33,200	200
		φ15 - L37 A	21,900	24,100	200
		φ15 - L37	27,900	30,700	200
		φ20	51,100	56,200	120
		φ25	82,500	90,800	80
		φ32	123,100	135,400	50
		φ40	191,000	210,100	40
		φ50	329,400	362,300	20
14	NỐI NHANH ỐNG MỀM BẰNG ĐỒNG REN NGOÀI 	φ15 x φ10	9,200	10,100	450
		φ15 x φ12,7	19,800	21,800	200
		φ15 x φ21	27,300	30,000	150
		φ15 x φ6	8,300	9,100	600
		φ15 x φ8	8,900	9,800	400
		φ15 x φ16	11,700	12,900	300
		φ20 x φ8	14,700	16,200	300
		φ20 x φ18	17,500	19,300	300
		φ8 x φ10 (M1/4 x 10) L36	5,700	6,300	400
		φ8 x φ12 (M1/4 x 12) L36	7,400	8,100	400
15	NỐI NHANH ỐNG MỀM BẰNG ĐỒNG REN TRONG 	φ8 x φ8 (F1/4 x 8) L36	6,000	6,600	400
		φ8 x φ10 (F1/4 x 10) L36	6,400	7,000	400
		φ8 x φ12 (F1/4 x 12) L36	6,600	7,300	400

Van vòi Minh Hoà Sản phẩm chất lượng

Thương hiệu uy tín Dịch vụ tin dùng

STT	TÊN - HÌNH ẢNH	QUY CÁCH	GIÁ (Chưa VAT)	GIÁ (Có VAT)	SỐ (Cái/Thùng)
16	MĂNG SÔNG ĐỒNG 	φ10 L23	12,000	13,200	
		φ15 - L21.5	9,600	10,600	500
		φ15 - L25	11,000	12,100	250
		φ15 - L29	12,900	14,200	250
		φ15 - L29 MH (Hàng dày)	24,000	26,400	250
		φ20 - L23	16,200	17,800	250
		φ20 - L30	20,200	22,200	250
17	MĂNG SÔNG ĐỒNG NỐI ỐNG MỀM	φ15 x φ16	33,600	37,000	200
18	NÚT BỊT ĐỒNG REN TRONG 	φ15	6,300	6,900	750
		φ20	11,200	12,300	200
19	NÚT BỊT ĐỒNG REN NGOÀI 	φ15	5,800	6,400	750
		φ20	9,300	10,200	360
20	TÚM ĐỒNG 	φ15F*20M	13,700	15,100	300
		φ20F*25M	27,300	30,000	300